

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



## CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NGHIỆP SÀI GÒN

*(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300695842 đăng ký lần đầu ngày 24/08/2010 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp và thay đổi lần thứ 5 ngày 23/05/2016)*

*Địa chỉ: Số 08 Hoàng Hoa Thám – Phường 7 – Quận Bình Thạnh – TP. Hồ Chí Minh*

*Điện thoại: (028) 35108880*

*Fax: (028) 38431335*

*Website: [www.forimex.com.vn](http://www.forimex.com.vn)*

### **Phụ trách công bố thông tin:**

Họ tên: Đỗ Văn Chiến

Chức vụ: Phó Giám đốc

Số điện thoại: 028 – 35108880

Số Fax: 028 – 38431335



## CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NGHIỆP SÀI GÒN

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300695842 đăng ký lần đầu ngày 24/08/2010 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp và thay đổi lần thứ 5 ngày 23/05/2016)

### ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty CP Lâm nghiệp Sài Gòn  
Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông  
Mệnh giá : 10.000 đồng  
Tổng số lượng đăng ký giao dịch : 11.700.000 cổ phiếu  
Tổng giá trị đăng ký giao dịch : 117.000.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

#### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

##### ❖ CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

✚ *Trụ sở chính:* Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 3824 1990

Fax: (84.24) 3825 3973

Website: aasc.com.vn

Email: aaschn@hn.vnn.vn

#### TỔ CHỨC TƯ VẤN:

##### ❖ CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

✚ *Trụ sở chính*

Địa chỉ : Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP.HCM

Điện thoại : (028) 3 8336333

Fax: (028) 3 8333891

Website : [www.dag.vn](http://www.dag.vn)

Email: dag@dag.vn

✚ *Chi nhánh Hà Nội*

Địa chỉ : 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (024) 3 944 5175

Fax: (024) 3 944 5178

✚ *Chi nhánh Sài Gòn:*

Địa chỉ : 60-70 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại : (028) 3 8218666

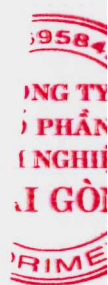
Fax: (08) 3 821 4891



# MỤC LỤC



<b>I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>4</b>
1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn.....	4
2. Tổ chức tư vấn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á .....	4
<b>II. CÁC KHÁI NIỆM.....</b>	<b>5</b>
<b>III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....</b>	<b>6</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	6
2. Cơ cấu tổ chức Công ty .....	8
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	11
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông tại ngày 18/08/2017 .....	13
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....	14
6. Các hoạt động kinh doanh .....	15
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	17
8. Vị thế Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	18
9. Chính sách đối với người lao động.....	19
10. Chính sách cổ tức .....	20
11. Tình hình tài chính.....	20
12. Tình hình tài sản .....	24
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	27
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	30
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...) .....	31
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán đăng ký giao dịch .....	31
<b>IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>32</b>
1. Danh sách Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	32
2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty .....	47
<b>V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....</b>	<b>49</b>
1. Tổ chức kiểm toán: CÔNG TY TNHH HẰNG KIỂM TOÁN AASC.....	49
2. Tổ chức tư vấn: Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á .....	49
<b>VI. PHỤ LỤC .....</b>	<b>50</b>



## I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn

Ông **ĐỖ VĂN CHIẾN**

Chức vụ: Phó Giám Đốc

(Giấy ủy quyền số 02/GUQ-LN của Chủ tịch Hội đồng Quản trị ký ngày 22/02/2017)

Ông **NGUYỄN LÂM TÙNG**

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Bà **LƯU THỊ THANH TÂM**

Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản thông tin tóm tắt này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Tổ chức tư vấn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

Bà **TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM**

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Giấy ủy quyền số 03/2017/UQ-DAS ngày 01/03/2017 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn cung cấp.





## II. CÁC KHÁI NIỆM


Trong bản công bố thông tin này có một số khái niệm và từ viết tắt được hiểu như sau:

Từ viết tắt	Giải nghĩa
<i>Tổ chức đăng ký giao dịch</i>	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn
<i>Công ty</i>	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn
<i>Tổ chức tư vấn</i>	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS)
<i>Tổ chức kiểm toán</i>	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)
<i>ĐHĐCĐ</i>	Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn
<i>HĐQT</i>	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn
<i>BKS</i>	Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn
<i>BDH</i>	Ban điều hành Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn
<i>GD</i>	Giám đốc Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn
<i>CBCNV</i>	Cán bộ công nhân viên
<i>Giấy CNĐKDN</i>	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
<i>Giấy CNQSD</i>	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
<i>BCTC</i>	Báo cáo tài chính
<i>CTCP</i>	Công ty cổ phần
<i>GTGT</i>	Giá trị gia tăng
<i>SXKD</i>	Sản xuất kinh doanh
<i>TNDN</i>	Thu nhập doanh nghiệp
<i>Luật Doanh nghiệp</i>	Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014

### III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

#### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

##### 1.1 Giới thiệu về Công ty

- ❖ Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NGHIỆP SÀI GÒN**
- ❖ Tên tiếng Anh: **SAIGON FORESTRY IMPORT – EXPORT JOINTSTOCK COMPANY**
- ❖ Người đại diện theo pháp luật: **TẠ VĂN QUYỀN – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT**
- ❖ Trụ sở: **Số 08 Hoàng Hoa Thám – Phường 7 – Quận Bình Thạnh – Thành phố Hồ Chí Minh**
- ❖ Điện thoại: **(028) 35108880**
- ❖ Fax: **(028) 38431335**
- ❖ Website: **[www.forimex.com.vn](http://www.forimex.com.vn)**
- ❖ Giấy CNĐKDN: **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300695842 đăng ký lần đầu ngày 24/08/2010 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp và thay đổi lần thứ 5 ngày 23/05/2016.**
- ❖ Logo: 
- ❖ Vốn điều lệ đăng ký: **117.000.000.000 đồng (Một trăm mười bảy tỷ đồng)**
- ❖ Vốn điều lệ thực góp: **117.000.000.000 đồng (Một trăm mười bảy tỷ đồng)**
- ❖ Ngày trở thành công ty đại chúng: **09/03/2017**
  - Ngành nghề kinh doanh của Công ty:
    - Trồng rừng Nguyên liệu giấy – Nguyên liệu gỗ - Trồng cây cao su;
    - Chế biến gỗ phục vụ xuất khẩu và tiêu dùng nội địa;
    - Nuôi và kinh doanh cá sấu;
    - Các lĩnh vực SXKD – Dịch vụ khác: bán lẻ xăng dầu, kinh doanh nhà hàng,....

##### 1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch



- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Mã chứng khoán: **FRM**
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 11.700.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật hoặc của Tổ chức đăng ký giao dịch: **4.161.200 cổ phiếu.**

Trong đó:

+ *Cổ phần Người lao động mua theo cam kết làm việc tại CTCP: 61.200 cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần.*

+ *Cổ phần của nhà đầu tư chiến lược là 4.100.000 cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng theo cam kết là 05 năm từ khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần. Cụ thể như sau:*

Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ	Thời hạn chuyển nhượng
CÔNG TY CỔ PHẦN GTNFOODS	GCNĐKKD số 0105334948 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp ngày 30/05/2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 17/11/2016	Số 92 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.100.000	35,04%	23/05/2021

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và quy định tại Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm ngày 18/08/2017, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

### 1.3 Quá trình hình thành và phát triển

Tháng 3 năm 1993, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 69/QĐ ngày 03/03/1993 thành lập Công ty Lâm sản Thành phố.

Sau hơn 7 năm hoạt động, tháng 08/2000, UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 5478/QĐ-UB-CNN ngày 16/08/2000 sáp nhập Xí nghiệp Đồ gỗ xuất khẩu và Xí nghiệp



Giống và Trồng rừng vào Công ty Lâm sản Thành phố và đổi tên thành Công ty Lâm nghiệp Sài Gòn.

Căn cứ Quyết định số 2591/QĐ-UB ngày 19/06/2002 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh, sát nhập Công ty Thiết bị phụ tùng cơ khí Nông Nghiệp vào Công ty Lâm Nghiệp Sài Gòn (hai doanh nghiệp Nhà nước thuộc Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn).

Đến năm 2010, Công ty Lâm nghiệp Sài Gòn chính thức hoạt động dưới hình thức công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo Quyết định số 3245/QĐ-UBND ngày 23/07/2010 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh v/v phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty Lâm nghiệp Sài Gòn thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Ngày 10/11/2015, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5910/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn thuộc Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV thành Công ty cổ phần.

Ngày 15/12/2015, Công ty tiến hành bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng qua Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Giá đấu thành công bình quân là 10.103 đồng/cổ phần.

Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn được Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300695842 cấp lần đầu ngày 24/08/2010 và thay đổi lần thứ 5 ngày 23/05/2016. Từ ngày 23/05/2016, Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn chính thức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần với số vốn điều lệ đăng ký là 117.000.000.000 đồng (Một trăm mười bảy tỷ đồng).

Ngày 09/03/2017, Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn trở thành Công ty đại chúng theo công văn số 1222/UBCK-GSĐC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ngày 11/05/2017, Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 93/2017/GCNCP-VSD ngày 11/05/2017 với mã chứng khoán là FRM.

#### **1.4 Quá trình tăng vốn từ thời điểm cổ phần hóa đến nay**

Sau khi hoàn thành quá trình cổ phần hóa, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 23/05/2016. Kể từ khi hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, Công ty chưa thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

## **2. Cơ cấu tổ chức Công ty**

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn, cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty bao gồm:

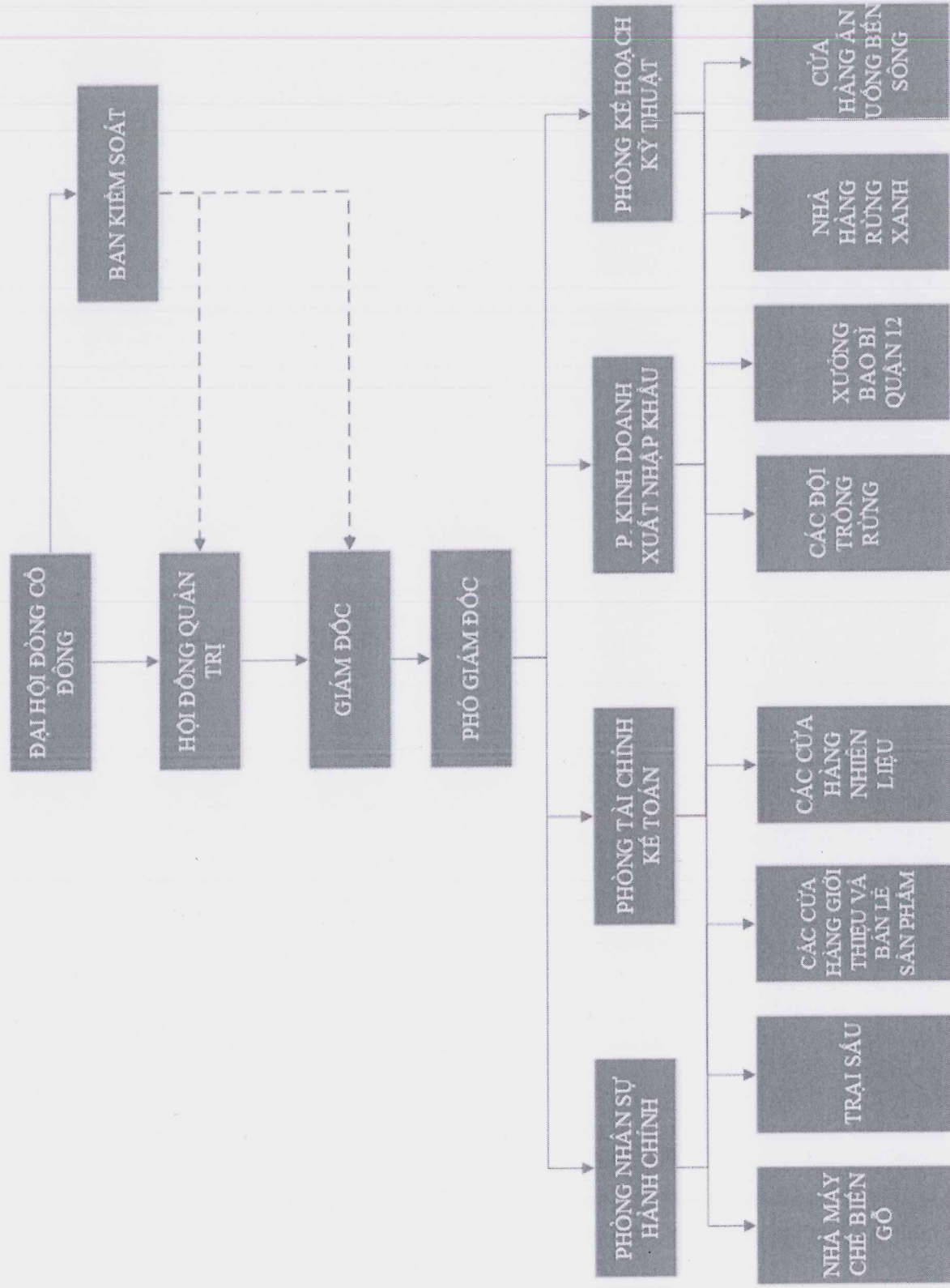
- Đại Hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc (01 Giám đốc và 01 Phó Giám đốc);



- 04 Phòng ban chức năng: Phòng Nhân sự - Hành Chính, Phòng Tài Chính - Kế toán, Phòng Kế hoạch- Kỹ thuật, Phòng Kinh doanh -Xuất nhập khẩu;
- 01 Nhà máy Chế biến gỗ Forimex;
- 01 trại nuôi cá sấu tại xã Phạm Văn Hai huyện Bình Chánh;
- 03 cửa hàng nhiên liệu Các Cửa hàng bán lẻ sản phẩm; Nhà hàng Rừng xanh, cửa hàng ăn uống Bến Sông

Với cơ cấu như trên, bộ máy tổ chức của Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn được thể hiện theo sơ đồ dưới đây:

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NGHIỆP SÀI GÒN





### 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Luật và các quy định khác có liên quan;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### 3.1 Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần. ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư;
- Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

#### 3.2 Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên HĐQT Công ty là 6 thành viên. Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

HĐQT có trách nhiệm và quyền hạn:

- Quyết định chiến lược phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định huy động thêm vốn dưới hình thức khác;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty;
- Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty;
- Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

#### 3.3 Ban kiểm soát

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. BKS gồm 03 thành

viên với nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm.

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

BKS có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, pháp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

### **3.4 Giám đốc và cán bộ khác trong Ban điều hành**

Giám đốc Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT và Điều lệ Công ty. Hiện tại giúp việc cho Giám đốc có 01 Phó Giám đốc.

### **3.5 Các khối, phòng ban, chi nhánh trong Công ty**

Các phòng ban, đơn vị trong Công ty thực hiện công việc chức năng theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban Giám đốc đạt hiệu quả và năng suất cao.

#### **❖ Ban Giám đốc**

Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

#### **❖ Phòng Hành chính nhân sự**

Theo dõi thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế,... cho người lao động, lập kế hoạch đào tạo, sử dụng và tuyển dụng lao động.

#### **❖ Phòng Kế toán- tài chính:**

Tham mưu cho lãnh đạo công ty trong lĩnh vực quản lý các hoạt động tài chính – kế toán, đánh giá sử dụng tài sản, tiền vốn theo đúng chế độ quản lý tài chính của Nhà nước; xây dựng kế hoạch tài chính của toàn công ty và phối hợp với các phòng ban khác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh. Tổ chức theo dõi và đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch tài chính được giao; tham mưu đề xuất việc khai thác, huy động các nguồn vốn phục vụ kịp thời cho sản xuất kinh doanh đúng theo các quy định của Nhà nước.

#### **❖ Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật:**

Có nhiệm vụ nghiên cứu lập kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, lập các phương án khả thi, kế hoạch sử dụng vốn sản xuất kinh doanh, Báo cáo tổng hợp tình hình thực



hiện kế hoạch của Công ty;

Có nhiệm vụ lập kế hoạch cung ứng vật tư, quản lý bảo dưỡng thiết bị máy móc và các phương tiện chuyên dùng. Theo dõi các thông tin kinh tế - kỹ thuật trên thị trường để áp dụng vào công việc của Công ty một cách có hiệu quả nhất.

❖ **Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu**

Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong lĩnh vực quản lý hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu, đầu tư, giá cả, hợp đồng kinh tế, khối lượng sản phẩm, dịch vụ thực hiện của Công ty, giao khoán và lập thủ tục thanh toán, quyết toán công trình, dịch vụ.

❖ **Các đơn vị trực thuộc**

Chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban điều hành, sự hướng dẫn hỗ trợ của các Phòng, ban Công ty trong lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ; gửi báo cáo, kiến nghị, đề xuất về các Phòng, ban của Công ty về lĩnh vực chuyên môn được phân công, xem xét trình lên Giám đốc Công ty phê duyệt.

Mối quan hệ giữa các đơn vị phụ thuộc thực hiện theo Nguyên tắc hợp tác nhằm phát huy tối đa khả năng làm việc linh hoạt, hiệu quả, hữu ích giữa các đơn vị vì mục tiêu phát triển, lợi ích chung của Công ty.

**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông tại ngày 18/08/2017**

**4.1 Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 18/08/2017**

Tính đến thời điểm ngày 18/08/2017, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ (%) trên vốn điều lệ thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>394</b>	<b>11.700.000</b>	<b>100%</b>
1.1	Tổ chức	2	7.166.500	61,25%
1.2	Cá nhân	392	4.533.500	38,75%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
2.1	Cá nhân	0	0	0
2.2	Tổ chức	0	0	0
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>394</b>	<b>394</b>	<b>117.000.000.000</b>

Nguồn: Danh sách cổ đông tại thời điểm ngày 18/08/2017 Công ty cổ phần Lâm Nghiệp Sài Gòn do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp

**4.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 18/08/2017**

STT	Cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/CCCD/GCNĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	CÔNG TY CỔ PHẦN GTNFOODS (*)	GCNĐKKD số 0105334948 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp ngày 30/05/2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 17/11/2016	Số 92 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.100.000	35,04
2	TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN	GCNĐKKD số 0300636205 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 15/11/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 21/10/2013	189 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	3.066.500	26,21
3	NGUYỄN THỊ MAI LAN	020039794	52 Xuân Thủy, phường Thảo Điền, quận 02, TPHCM	1.971.285	16,85%
4	TRỊNH THỊ HƯƠNG	038187000246	Đô thị Dương Nội, Dương Nội, Hà Đông	2.119.126	18,11%
<b>Tổng cộng</b>				<b>11.256.911</b>	<b>96,21%</b>

Nguồn: Danh sách cổ đông tại thời điểm ngày 18/08/2017 Công ty cổ phần Lâm Nghiệp Sài Gòn.

Ghi chú: (\*): Từ ngày 02/06/2016, Công ty CP Đầu tư và Sản xuất Thống Nhất được đổi tên thành Công ty CP GNTFoods theo Giấy CNĐKDN số.0105334948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà nội cấp lần thứ 13 ngày 02/06/2016. Đây là cổ đông chiến lược của FORIMEX khi thực hiện cổ phần hóa năm 2016.

**4.3 Cổ đông sáng lập**

Không có

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch**

**5.1 Công ty mẹ**

Không có



**5.2 Công ty con**

Không có

**5.3 Công ty liên kết**

Không có

**6. Các hoạt động kinh doanh**

**6.1 Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu**

Hiện nay, FORIMEX cung cấp chủ yếu các sản phẩm, dịch vụ như sau:

**6.1.1 Trồng rừng, cây cao su:**

Hiện tại, Công ty đang quản lý và khai thác các loại cây trồng như sau:

+ Trồng rừng và khai thác rừng nguyên liệu giấy: 763,14 ha cây bạch đàn ở huyện Hàm Tân, Bình Thuận

+ Trồng và khai thác mủ cao su 709 ha cây cao su ở huyện Châu Thành, huyện Tây Ninh và địa bàn xã Đăk Ô – Bình Phước.

Qua hơn 20 năm, Công ty đã có nhiều kinh nghiệm trong quản lý, bảo vệ và chăm sóc, đã đưa năng suất cây nguyên liệu giấy từ 30 – 40 m<sup>3</sup>/ha lên 70 – 80 m<sup>3</sup>/ha; đối với cây cao su cũng đã đưa năng suất cho mủ đạt được định mức kinh tế kỹ thuật của ngành cao su trong điều kiện địa hình đồi núi và phân tán da beo tại địa bàn xã Đăk Ô – Bình Phước.

**6.1.2 Nuôi và kinh doanh cá sấu**

FORIMEX là công ty chuyên về chăn nuôi và kinh doanh cá sấu, thịt cá sấu, sản xuất kinh doanh sản phẩm da cá sấu và các loại sản phẩm da khác, thi công xây dựng chuồng trại, mua bán cá sấu giống, hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi cá sấu theo quy trình chăn nuôi của tổ chức Cites.

Hiện nay, Công ty có 3 trại nuôi cá sấu và showroom trưng bày sản phẩm tại quận Thủ Đức, huyện Bình Chánh – TP.HCM, huyện Xuân Lộc – Đồng Nai. Công ty đã được tổ chức Cites cấp Giấy chứng nhận gây nuôi và sinh sản cá sấu theo công ước quốc tế về bảo vệ động vật hoang dã có nguy cơ tuyệt chủng. Trên cơ sở này, Công ty dự kiến sẽ đưa quy mô đàn cá sấu của công ty lên 40.000 con các loại trong giai đoạn 2015 – 2020.

**6.1.3 Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác:**

Bên cạnh các sản phẩm và dịch vụ chủ yếu, Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn còn cung cấp thêm các sản phẩm avf dịch vụ khác như Sản xuất bao bì carton, dịch vụ nhà hàng ăn uống, gia công cửa xẻ gỗ các loại, bán lẻ xăng dầu;...

**6.2 Nguyên vật liệu:**

Các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính cho Công ty:

STT	Danh sách nhà cung cấp chính	Địa chỉ	Nguồn nguyên vật liệu cung cấp
1	Cơ sở Thực phẩm Quốc Cường	136 Khu phố Bình Đức 2, thị	Thức ăn cho chăn nuôi





STT	Danh sách nhà cung cấp chính	Địa chỉ	Nguồn nguyên vật liệu cung cấp
		trần Lái Thiêu, Bình Dương	cá sấu
	Công ty TNHH DVTM Huy Lam	143/2, đường Quang Trung, khu phố 3, P.5, TP.Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	
2	Công ty TNHH TM DV Gia Nhi Phát	Tổ 2, ấp Đồng Tiến, Tân Đông, Tân Châu, Tây Ninh	Thuốc chữa bệnh, trừ sâu, bổ trợ phục vụ cho việc trồng rừng
	Công ty CP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn	Khu phố 1, đường Nguyễn Văn Quỳ, P. Tân Thuận Đông, Q.7	
	Chi nhánh Công ty CP BVTV Sài Gòn tại Đồng Nai	Số 4738, QL1A, Ấp Nông Doanh, Xuân Định, Xuân Lộc, Đồng Nai	
	Công ty TNHH XNK Vật tư Nông nghiệp Lộc Hà	132 Lý Thường Kiệt, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh	
3	Doanh nghiệp Kiệt, xã Hiệp Tân,	43/1 Ấp Lập Thành, Xuân Thạnh, Thống Nhất, Đồng Nai	Phân bón phục vụ cho việc trồng rừng
	Công ty TNHH MTV TMDV Hộc trồng	Khu phố Phước Trung, P.Long Phước, thị xã Phước Long, Bình Phước	

Nguồn: Công ty cổ phần Lâm Nghiệp Sài Gòn

- ✦ Sự ổn định của nguồn nguyên vật liệu : Chủ động, đảm bảo chất lượng, khả năng cung cấp đều đặn theo kế hoạch, giá cả phù hợp từng thời điểm.

### 6.3 Tình hình nghiên cứu sản phẩm mới

Công ty luôn chú trọng cải tiến mẫu mã mới theo thị hiếu của người tiêu dùng ở từng vùng lãnh thổ, đã được khách hàng ưa thích, đặt hàng trong các cuộc Triển lãm, Hội chợ.

Ngoài thị trường truyền thống là Châu Âu đối với sản phẩm gỗ ngoài trời, trong mấy năm gần đây, Công ty đã thâm nhập thêm được một số thị trường hàng nội thất ở Mỹ - Anh – Trung Đông, bước đầu thị phần còn thấp nhưng tiềm năng cho thấy sẽ từng bước cao hơn.

### 6.4 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm /dịch vụ

#### Chính sách chất lượng của Công ty :

Chính sách chất lượng của Công ty luôn nhất quán là “Cung cấp các sản phẩm do Công ty sản xuất với chất lượng cao nhất, đáp ứng yêu cầu của khách hàng về kỹ thuật, mẫu mã, kiểu dáng, sự bền bỉ về tính thẩm mỹ của sản phẩm”. Công ty đã và đang thực hiện “Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001-2008” để kiểm tra chất lượng sản phẩm, Hệ thống quản lý chất lượng này đang được duy trì và thực hiện có tác dụng tốt.

### 6.5 Hoạt động Marketing, nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

- **Hoạt động Marketing**



Tiếp tục thực hiện công tác quảng bá thương hiệu thông qua trang web của Công ty. Duy trì trang web bán hàng điện tử (Sản phẩm da cá sấu) và tiếp tục thực hiện trang web cho mặt hàng đồ gỗ, kinh doanh cá sấu giống và dịch vụ ăn uống,...

Tham gia các hội chợ trong và ngoài nước theo ngành nghề có liên quan và có trọng điểm, chẳng hạn như: Hội chợ chuyên về đồ gỗ, hội chợ chuyên ngành may (túi xách da, phụ kiện,...), thường xuyên cập nhật mẫu mã và phát hành Catalogue, brochure quảng cáo sản phẩm. Bên cạnh đó, Công ty xúc tiến hoạt động nghiên cứu thị trường, thường xuyên liên hệ và quan tâm đến khách hàng truyền thống qua các đợt hội nghị tri ân khách hàng.

▪ **Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

Công ty đã xây dựng Logo nhãn hiệu thương mại độc quyền để Công ty quảng bá hình ảnh sâu rộng đến với các đối tác. Tuy nhiên, hiện nay các Logo và Slogan của Công ty chưa đăng ký nhãn hiệu độc quyền với Cục Sở hữu trí tuệ.



Biểu tượng Công ty (Logo):

**7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

**7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

Đơn vị tính: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Từ 01/07/14 đến 22/05/16	Từ 23/05/16 đến 31/12/16	% tăng giảm (*)
1	Tổng giá trị tài sản	193.753.076.641	161.402.175.955	-
2	Vốn chủ sở hữu	129.149.452.605	119.438.881.039	-
3	Doanh thu thuần	786.464.469.349	55.953.947.804	-
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(5.521.318.501)	2.514.874.292	
5	Lợi nhuận khác	(1.864.041.966)	659.117.017	
6	Lợi nhuận trước thuế	6.371.570.471	3.173.991.309	-
7	Lợi nhuận sau thuế	2.327.543.636	2.438.881.039	-
8	Giá trị sổ sách	13.522	10.208	-



TT	CHỈ TIÊU	Từ 01/07/14 đến 22/05/16	Từ 23/05/16 đến 31/12/16	% tăng giảm (*)
	(đồng/cổ phần)			

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/07/2014 đến ngày 22/5/2016 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn; BCTC kiểm toán giai đoạn 23/5/2016 đến ngày 31/12/2016 của CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn

(\*): Không tiến hành so sánh do kỳ kế toán không đồng nhất

Vấn đề cần nhận mạnh tại BCTC kiểm toán giai đoạn từ 23/05/2016 đến ngày 31/12/2016 của CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn: Đến thời điểm phát hành BCTC kiểm toán giai đoạn từ 23/05/2016 đến ngày 31/12/2016, FORIMEX đã hoàn thành Báo cáo quyết toán cổ phần hóa và trình nhưng Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh vẫn chưa phê duyệt. Vì vậy, một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính của Công ty có thể thay đổi sau khi UBND Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Báo cáo quyết toán cổ phần hóa của Công ty tại ngày 22/05/2016.

Công ty chịu tác động trực tiếp sau cổ phần hóa cách thức hạch toán thay đổi, hệ thống nhân sự phải củng cố lại sau cổ phần hóa để thích nghi với mô hình hoạt động mới, cộng thêm các ảnh hưởng bất lợi từ nhân tố giảm giá chung của thị trường đối với các sản phẩm chủ lực của công ty.

Giá thuê đất của nhà nước để công ty thực hiện kinh doanh cũng tăng lên nhiều lần so với giai đoạn trước làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.

**7.2 Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố tác động, bao gồm cả yếu tố thuận lợi và khó khăn:**

**❖ Thuận lợi**

Công ty là doanh nghiệp có bề dày hoạt động trong lĩnh vực trồng rừng, chế biến gỗ, chăn nuôi cá sấu do đó tận dụng vị thế này trong việc sản xuất kinh doanh.

**❖ Khó khăn**

Trong hơn nửa năm hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần do quá trình thay đổi cách hạch toán cũng như đánh giá lại tài sản khi cổ phần hóa (tổng giá trị tài sản tăng lên 38%) nên ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2016 tình hình giá cả cá sấu trong nước giảm sâu, làm ảnh hưởng đến hoạt động chăn nuôi cá sấu của Công ty. Nguồn cá sấu của Công ty không xuất được tạo cho chi phí giá vốn đàn cá ngày càng cao, khấu hao lớn ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty trong thời gian qua.

Năm 2016 giá mù cao su vẫn duy trì ở mức thấp, Công ty đang tăng cường tìm kiếm các đối tác để cải thiện giá thu mua đồng thời đẩy mạnh áp dụng các biện pháp nhằm tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất của lĩnh vực này.

**8. Vị thế Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

**8.1 Vị thế của Công ty trong ngành**



Với uy tín và kinh nghiệm hoạt động của Công ty, cùng với phân khúc thị trường đa dạng trong và ngoài nước, Công ty đã tận dụng được tối đa vị trí thuận lợi và sự đa dạng trong sản phẩm nên được thị trường đánh giá cao.

Trong ngành chăn nuôi cá sấu, gần 20 năm hình thành và phát triển, Công ty đã đạt được những thành quả nhất định, đã được tổ chức CITES cấp Giấy chứng nhận về gây nuôi và nhân giống, được cấp Quota xuất khẩu hàng năm. Đây là một thuận lợi để Công ty phát triển đàn cá sấu qui mô lên 20.000 con nhằm đưa cá sấu của Công ty tham gia thị trường thế giới.

Bên cạnh đó Công ty đầu tư hệ thống lò sấy hơi nước, trang bị thêm máy móc thiết bị tiên tiến cho lĩnh vực chế biến gỗ nhằm mục đích nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ đến khách hàng từng bước tăng ưu thế cạnh tranh và khẳng định vị thế Công ty.

## 8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Với kim ngạch xuất khẩu đạt 180 - 200 triệu USD/năm, xuất khẩu gỗ đang đứng thứ 5 trong 10 ngành xuất khẩu chủ lực của Việt Nam và trở thành nước đứng thứ 2 Châu Á, đứng đầu Đông Nam Á về xuất khẩu đồ gỗ. Với quy mô thị trường lên tới 100 tỷ USD/năm và 17 tỷ USD năm 2017 đối với ngành hàng đồ gỗ chế biến và lâm sản ngoài gỗ, trong khi Việt Nam mới chỉ đạt 2-3% kim ngạch xuất khẩu đồ gỗ thế giới, Việt Nam có rất nhiều triển vọng phát triển. Bên cạnh đó, với trên 90 triệu dân, thị trường nội địa cũng rất tiềm năng mà các doanh nghiệp cần quan tâm và đẩy mạnh khai thác. Trong tương lai, sự hình thành của cộng đồng Kinh tế ASEAN sẽ cung cấp nhiều cơ hội hơn vì gỗ là một trong 12 ngành ưu tiên hàng đầu trong xuất khẩu.

Bên cạnh ngành sản xuất và chế biến gỗ có nhiều tiềm năng phát triển thì ngành da, may mặc của Việt Nam đã sớm khẳng định được vị thế trên thương trường quốc tế và có thị trường ổn định. Năm 2015, Việt Nam đàm phán thành công về Hiệp định thương mại tự do với nhiều quốc gia như Nga, Belarus và Kazakhstan mở rộng nhiều thị trường tiềm năng.

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1 Thực trạng lao động

Tổng số cán bộ, công nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2016 là 160 người, trong đó:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<b>Phân theo trình độ lao động</b>	<b>160</b>	<b>100%</b>
- Trên đại học	1	0,62%
- Trình độ đại học	26	16,25%
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	15	9,38%
- Trình độ khác	118	73,75%
<b>Phân theo loại hợp đồng lao động</b>	<b>160</b>	<b>100%</b>
- Hợp đồng không thời hạn	104	65,00%
- Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	43	26,88%
- Hợp đồng thời vụ	13	8,12%
<b>Phân theo giới tính</b>	<b>160</b>	<b>100%</b>
- Nữ	66	41,25%



Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
- Nam	94	58,75%
<b>Tổng cộng</b>	<b>160</b>	<b>100%</b>

Nguồn: CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn

## 9.2 Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

Người lao động trong Công ty, tiền lương được hưởng theo hệ số, trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương theo niên hạn cho cán bộ công nhân viên.

Trong công tác đào tạo, Công ty đã chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ và dành sự quan tâm khuyến khích các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn.

Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong công ty còn được hưởng các đãi ngộ dưới các hình thức như tham quan, du lịch, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn,...

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

### Thống kê mức thu nhập bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Mức thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	5.430.307	5.463.828	5.250.000	5.775.000

Nguồn: CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn

## 10. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả. ĐHĐCĐ thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức chi trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của HĐQT và sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội cổ đông.

Ngày 26/04/2017, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua việc không thực hiện chia cổ tức năm 2016.

## 11. Tình hình tài chính

### 11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



▪ **Trích khấu hao tài sản cố định**

- Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản cố định vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.
- Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài Chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian sử dụng hữu ích ước tính của các tài sản cố định cụ thể như sau:

Nhóm tài sản cố định	Thời gian sử dụng (năm)
Nhà xưởng, vật kiến trúc	06-30
Máy móc, thiết bị	05-10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 15
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 05
Tài sản cố định khác	03 – 05
Vườn cây cao su	15 – 20
Quyền sử dụng đất	20 – 50
Phần mềm máy tính	03

▪ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

▪ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp các khoản thuế: thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo luật định.

▪ **Trích lập các quỹ theo quy định:**

- Tỷ lệ trích lập các quỹ hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Công ty hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 23/05/2016, đến thời điểm 31/12/2016, Công ty chưa thực hiện trích lập quỹ.
- Số dư các quỹ tại mỗi thời điểm như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	22/05/2016	31/12/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	1.667.658.617	-
2	Quỹ dự phòng tài chính	-	-
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	(2.604.045.990)	-

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 23/5/2016 đến ngày 31/12/2016 của CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn

▪ **Tổng dư nợ vay**

Tại thời điểm 31/12/2016, tổng dư nợ vay ngắn hạn của Công ty là 21.729.687.999 đồng và không có dư nợ vay dài hạn.

❖ **Vay và nợ ngắn hạn**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	22/05/2016	31/12/2016
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	30.035.351.361	21.729.687.999
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>30.035.351.361</b>	<b>21.729.687.999</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 23/5/2016 đến ngày 31/12/2016 của CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn

▪ **Tình hình công nợ hiện nay**

⊕ **Các khoản phải thu**

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải thu	22/05/2016	31/12/2016
<b>I</b>	<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>47.451.924.074</b>	<b>23.318.437.430</b>
1	Phải thu khách hàng	11.096.433.149	14.734.545.596
2	Trả trước cho người bán	466.964.964	91.789.000
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn		
4	Các khoản phải thu khác	35.888.525.961	8.492.102.834
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-
<b>II</b>	<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>180.000.000</b>
1	Trả trước cho người bán dài hạn	-	-
2	Phải thu về cho vay dài hạn	-	-
3	Phải thu dài hạn khác	-	180.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>47.451.924.074</b>	<b>23.498.437.430</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 23/5/2016 đến ngày 31/12/2016 của CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn

⊕ **Các khoản phải trả**

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải trả	22/05/2016	31/12/2016
<b>I</b>	<b>Phải trả ngắn hạn</b>	<b>52.695.726.665</b>	<b>39.194.210.816</b>
1	Phải trả người bán	9.010.671.950	7.196.606.368
2	Người mua trả tiền trước	576.534.852	519.900
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	9.343.272.640	1.626.190.963



TT	Các khoản phải trả	22/05/2016	31/12/2016
4	Phải trả công nhân viên	1.136.195.125	905.958.448
5	Chi phí phải trả	2.232.252.981	2.263.147.149
6	Các khoản phải trả, phải nộp khác	2.965.493.746	5.472.099.989
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	30.035.351.361	21.729.687.999
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(2.604.045.990)	-
9	Quỹ phúc lợi hình thành TSCĐ	-	-
10	Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	-	-
<b>II</b>	<b>Phải trả dài hạn</b>	<b>1.841.576.100</b>	<b>2.769.084.100</b>
1	Chi phí phải trả dài hạn	-	-
2	Phải trả dài hạn khác	1.841.576.100	2.769.084.100
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>54.537.302.765</b>	<b>41.963.294.916</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 23/5/2016 đến ngày 31/12/2016 của CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn

### 11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	01/01/15 đến 22/05/16	23/05/16 đến 31/12/16
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,03	1,18
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,85	1,03
<b>Chỉ tiêu cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,34	0,260
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,51	0,351
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay tổng tài sản (DTT/TTS)	Lần	0,349	0,331
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	5,80	8,26
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số LNST/DTT	%	-10,1%	4,36%
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	%	-8,84%	4,49%

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	01/01/15 đến 22/05/16	23/05/16 đến 31/12/16
Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu BQ	%	-5,4%	2,06%
Hệ số LNST/Tổng tài sản BQ	%	-3,6%	1,44%

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 23/5/2016 đến ngày 31/12/2016 của CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn

## 12. Tình hình tài sản

### 12.1 Tài sản cố định

Giá trị tài sản cố định, bất động sản đầu tư của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 như sau:

TT	Khoản mục	Nguyên giá (Đồng)	Giá trị còn lại (Đồng)	GTCL/ Nguyên giá (%)
<b>I.</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>132.177.412.162</b>	<b>67.081.686.138</b>	<b>50,75%</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	87.911.242.065	35.184.388.735	40,02%
2	Máy móc thiết bị	7.570.144.163	2.362.067.733	31,20%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	2.256.009.091	852.704.637	37,80%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	131.194.364	87.638.792	66,80%
5	Tài sản cố định khác	34.308.822.479	28.594.886.241	83,35%
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>9.456.560.154</b>	<b>8.802.410.363</b>	<b>93,08%</b>
1	Quyền sử dụng đất	9.240.560.154	8.662.947.349	93,75%
2	Phần mềm máy tính	216.000.000	139.463.014	64,57%
<b>Tổng cộng</b>		<b>141.633.972.316</b>	<b>75.884.096.501</b>	<b>53,58%</b>

Nguồn: BCTC giai đoạn 23/05/2016 – 31/12/2016 của CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn

### 12.2 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	22/05/2016	31/12/2016
<b>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>	<b>9.475.389.420</b>	<b>10.454.779.565</b>
Trong đó:		
Mua sắm tài sản cố định	-	-
Xây dựng cơ bản dở dang	9.475.389.420	10.454.779.565

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 23/5/2016 đến ngày 31/12/2016 của CTCP Lâm nghiệp Sài Gòn



**12.3 Danh sách bất động sản của Công ty**

TT	Địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Tình trạng Pháp lý	Thời hạn sử dụng
1	20 Lý Thường Kiệt, P.7, Q.10, Tp.HCM	61,8	Đất thương mại dịch vụ	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thời gian thuê 50 năm (01/01/1996-01/01/2046); Diện tích nằm trong phạm vi lộ giới 1,6m <sup>2</sup>
2	Số 16 Quốc lộ 1A, KP3, P. An Phú Đông, Quận 12, TP.HCM	14.913	Làm xưởng sản xuất chế biến gỗ xuất khẩu	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thời gian thuê 50 năm (01/01/1996-01/01/2046); Diện tích khu đất thuê là 20.599m <sup>2</sup> , trong đó, diện tích thuộc phạm vi lộ giới 5.686 m <sup>2</sup> .
3	Số 950 (số cũ C1/10Q) QL1A, KP4, Phường Tân Tạo, Quận Bình Tân, Tp.HCM	4.770,9	Làm kho, xưởng chế biến gỗ	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thuê ngắn hạn hàng năm.
4	Số 48 Nam Cao, Phường Tân Phú, quận 9, TP.HCM	9.294	Xây dựng kho xưởng	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thời gian thuê 50 năm (01/01/1996-01/01/2046);
5	số 130/2 Kha Vạn Cân, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Tp.HCM	9.960	Xây dựng trại nuôi cá sấu	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thời gian thuê 50 năm (01/01/1996-01/01/2046);
6	Số 63 (Số cũ là 1/8) QL13, P. Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, TP.HCM	609,2	Xây dựng cửa hàng xây dựng kinh doanh xăng dầu	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thuê ngắn hạn hàng năm.
7	Số 3/1 Nguyễn Thị Định, Phường An Phú, Quận 2, TP.HCM	988	Xây dựng cửa hàng xây dựng kinh doanh xăng dầu, rửa xe	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thuê ngắn hạn hàng năm.
8	Số 625A (số cũ 17/4, tổ 38, KP3)	2.741,9	Trạm kinh doanh xăng	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thuê ngắn hạn

TT	Địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Tình trạng Pháp lý	Thời hạn sử dụng
	đường Tô Ký, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, TP.HCM		dầu	năm	hàng năm.
9	Số 2D 10 đường số 3, xã Phạm Văn Hai, Huyện Bình Chánh, TP.HCM	245,692.2	Phát triển trại nuôi cá sấu	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thời gian thuê 50 năm (11/10/2004-11/10/2054);
10	Số 8 Hoàng Hoa Thám, p.7, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	442	Làm cửa hàng giới thiệu và bán lẻ sản phẩm	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thời gian thuê 50 năm (01/01/1996-01/01/2046); Diện tích nằm trong phạm vi lộ giới 4,7m <sup>2</sup>
11	Ấp 4, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, Đồng Nai	36.063	Phát triển trại nuôi cá sấu	Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất	Diện tích lô đất là 36.063 m <sup>2</sup> , trong đó có 30.741 m <sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm; 5.322 m <sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm
12	Tiểu khu 45, 48, 50 Nông Lâm trường Đăk O, Bình Phước	5.475.492 (547,549 ha)	Trồng rừng và trồng cây công nghiệp	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thời hạn thuê đất: 12/12/2046
13	Tiểu khu 73, Ấp Bến Cừ, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, Tây Ninh	1.021.026 (102,1 ha)	Trồng rừng nguyên liệu giấy	Đất thuê trả tiền hàng năm	Thời gian thuê 30 năm (10/12/2002-10/12/2032); Công ty đang làm thủ tục xin Sở KH-ĐT và UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt phương án chuyển đổi trồng cây cao su
14	Ấp 2, xã Cửa Cạn, huyện Phú Quốc, Kiên Giang	36.617,6		Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất	Trong đó, đất ở nông thôn là 400m <sup>2</sup> , Đất trồng cây lâu năm (36.217,6 m <sup>2</sup> )



### 13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

#### 13.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh các năm trước cũng như tình hình kinh tế trong nước và thế giới hiện nay, chiến lược phát triển Công ty sau cổ phần hóa nêu trên, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017- 2018 với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với 2016 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2017
1	Vốn điều lệ	117.000	-	117.000	0%
2	Doanh thu thuần	51.500	-	56.000	8,74%
3	Lợi nhuận trước thuế	7.500	-	7.600	1,33%
4	Lợi nhuận sau thuế	6.000	-	6.080	1,33%
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	11,65%	-	10,86%	-
6	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ (%)	5,13%	-	5,2%	-
7	Cổ tức	400	-	400	-

Nguồn: Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn

#### Ghi chú:

(\*) Không tiến hành so sánh do kỳ kế toán không đồng nhất, vì năm 2016 được tách ra làm 2 giai đoạn

- Kế hoạch 2017 - 2018 được hình thành dựa trên thực tiễn sau hoạt động sản xuất kinh doanh. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được đại hội đồng cổ đông ngày 26/04/2017 thông qua;
- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty sẽ căn cứ theo tình hình thực tế để điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận và cổ tức cho phù hợp.

#### 13.2 Căn cứ để Công ty hoàn thành kế hoạch nêu trên

Trong năm 2017, để thực hiện các chỉ tiêu trên Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn đã đặt ra các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 - 2018, Công ty phải tiến hành đồng bộ các giải pháp:

#### ❖ Đối với tổ chức bộ máy Công ty cổ phần

Cơ cấu quản lý và bộ máy tổ chức Công ty sẽ được sắp xếp, tinh giản ở mức hợp lý nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả. Công ty cũng sắp xếp lại và củng cố một số phòng ban để tập trung thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Song song với việc sắp xếp và củng cố lao động, công tác đào tạo và việc tuyển dụng mới cũng được Ban lãnh đạo Công ty chú trọng nhằm bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với chuyên môn, sở trường, tận dụng có hiệu quả một cách triệt để nguồn nhân lực của Công ty.

Tiếp tục đẩy mạnh quảng bá thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa để khuyến khích trưng bày thương hiệu, tăng khả năng tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động hội nhập kinh tế thế giới.

#### ❖ Đối với sản xuất kinh doanh

##### ➤ Trong lĩnh vực chế biến gỗ xuất khẩu

- + Sắp xếp bố trí máy móc thiết bị phù hợp dây chuyền sản xuất nhằm tận dụng tối đa mặt bằng nhà xưởng, tiết giảm thời gian hao phí trong sản xuất;
- + Đầu tư máy móc thiết bị chế biến gỗ có chọn lọc, phù hợp điều kiện sản xuất của nhà máy, để vừa tăng năng suất, giữ lao động, vừa đảm bảo kỹ thuật và chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- + Cải tiến quy trình công nghệ, kiểm soát sản phẩm trên từng công đoạn sản xuất nhất là sản phẩm hỏng để hạn chế hao phí nguyên liệu gỗ và vật tư phụ liệu, tiết giảm được chi phí sản xuất, đảm bảo giao hàng kịp tiến độ nhằm tăng hiệu quả.
- + Mở rộng hệ thống các đơn vị cơ sở gia công làm vệ tinh cho Công ty, nhất là các đơn vị có khả năng sản xuất hoàn thiện tốt sản phẩm đến trước khâu sơn.
- + Có biện pháp dự trữ bình quân 1.000 m<sup>3</sup> nguyên liệu gỗ, kết hợp triển khai thực hiện nhập khẩu gỗ để đảm bảo nguồn nguyên liệu phục vụ cho sản xuất và kinh doanh;
- + Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu ngành hàng ngoài trời sang hàng trong nhà để hoạt động sản xuất được liên tục không bị ảnh hưởng bởi mùa vụ, đồng thời chú trọng việc phát triển sản phẩm tiêu dùng cho thị trường nội địa.
- + Tiếp tục duy trì khách hàng truyền thống, tìm kiếm thêm khách hàng mới, thị trường mới. Chú trọng đến công tác xúc tiến thương mại thông qua việc tham gia các kỳ Hội chợ triển lãm và mở thêm các Showroom.
- + Có biện pháp cụ thể và chế độ chính sách hấp dẫn để lưu dụng công nhân làm việc lâu dài và tuyển dụng được công nhân giỏi.
- + Hợp tác với các Công ty Lâm nghiệp tại các tỉnh có rừng để có chứng chỉ rừng (FSC) vì diện tích rừng trồng hiện có của Công ty quá nhỏ, nếu làm riêng lẻ thì giá rất cao, không hiệu quả. Khi đó Công ty có nguồn gỗ nguyên liệu (FSC) dồi dào, giá bán sản phẩm tăng cao hơn so với trước đây.

##### ➤ Trong lĩnh vực trồng rừng



- + Thanh lý một số máy đã cũ không còn đáp ứng với hoạt động sản xuất; Đầu tư thêm máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến cho lĩnh vực chế biến gỗ để thay thế dần lao động thủ công.
- + Tăng hiệu quả sử dụng đất trồng rừng: Rà soát toàn bộ diện tích đất trồng, đất da beo, ven suối chưa trồng rừng tại tất cả các Đội để trồng ngay những loại cây Lâm nghiệp hoặc cây nông nghiệp phù hợp với từng loại đất, hoặc hợp tác liên doanh để tận dụng đất rừng.
- + Tiến hành mở miệng cạo mủ cao su tại vườn cây Cao su Xuân Lộc nhằm tăng thêm doanh thu.
- + Tiếp tục nghiên cứu và thực hiện tốt hơn việc thâm canh, đổi mới cây giống và mật độ trồng để nâng cao năng suất lên 20-30%.
- + Tiếp tục rà soát các chi phí trên tinh thần tiết kiệm nhất để thực hiện khoản chi phí chăm sóc rừng và kinh doanh khai thác mủ cao su có hiệu quả hơn.
- + Tiếp tục nghiên cứu và thực hiện tốt hơn việc thâm canh, Nghiên cứu đổi mới cây giống và mật độ trồng để nâng cao năng suất lên 20-30%.
- + Tiếp tục rà soát các chi phí trên tinh thần tiết kiệm nhất để thực hiện khoản chi phí chăm sóc rừng và kinh doanh mủ cao su có hiệu quả hơn.
- + Tìm kiếm đối tác liên doanh, liên kết trồng rừng để mở rộng diện tích trồng rừng của công ty.
- + Mở rộng diện tích trồng rừng thông qua hình thức hợp tác, liên doanh liên kết với các Công ty Lâm nghiệp các tỉnh để phát triển rừng theo tinh thần nghị quyết 30 của Bộ Chính trị.
- + Đối với cây nguyên liệu giấy hiện nay, nơi nào phù hợp, Công ty sẽ xem xét kéo dài thời gian thu hoạch từ 5 năm lên 6 năm khai thác, để nâng cao chất lượng.

➤ **Trong lĩnh vực chăn nuôi cá sấu:**

- + Xác định lại cơ cấu và số lượng đàn cá sấu hợp lý về tỉ lệ sấu các loại để phát triển đàn sấu có hiệu quả nhất;
- + Tiếp tục cải tiến quy trình kỹ thuật chăn nuôi cá sấu để nâng cao chất lượng đàn cá sấu.
- + Nghiên cứu, tìm kiếm mọi biện pháp để phòng ngừa và kịp thời điều trị có hiệu quả dịch bệnh cá sấu, đặc biệt là ở cá sấu con.
- + Có biện pháp quản lý chi phí chăn nuôi cá sấu, như:
  - Thanh lọc lại số lượng đàn cá sấu hợp lý về tỉ lệ sấu các loại để phát triển đàn sấu có hiệu quả nhất. Đồng thời, Công ty chủ động gây giống, bán cá sấu con cho hộ dân và thu mua cá sấu thương phẩm để xuất khẩu cho thị trường Trung Quốc, Hàn Quốc, Nga;

- Tìm kiếm nguồn thức ăn giá rẻ, đảm bảo chất lượng; cải tiến phương pháp chăm sóc đàn cá sấu để đạt hiệu quả cao.
  - Thường xuyên rà soát, xem xét định lượng thức ăn theo từng lứa tuổi để con sấu phát triển tốt nhất, từ đó cải tiến định mức kinh tế kỹ thuật cho phù hợp. Đây là vấn đề quan trọng nhằm tiết giảm chi phí và nâng cao hiệu quả nuôi sấu.
- + Phát triển đàn cá sấu của Công ty và hệ thống vệ tinh lên 20.000 con theo chiến lược phát triển của công ty giai đoạn 2015- 2020.

➤ **Lĩnh vực kinh doanh – dịch vụ - khai thác sử dụng mặt bằng nhà xưởng:**

- + Rà soát đánh giá lợi thế từng mặt bằng, ngành nghề hoạt động của Công ty để phát triển đầu tư, mạnh dạn chuyển giao hoặc thay đổi công năng mặt bằng nhà xưởng sử dụng kém hiệu quả như: Khu đất tại Phú Quốc, Xuân Lộc. Các mặt bằng còn trống Công ty chủ động tìm kiếm khách hàng hợp tác khai thác hết công năng nhà xưởng.
- + Mở rộng việc kinh doanh sản phẩm da cá sấu của Công ty để tăng doanh thu, lợi nhuận qua các hình thức mở thêm cửa hàng, liên doanh, liên kết để tiêu thụ sản phẩm và các thương vụ kinh doanh khác để hỗ trợ cho các hoạt động chính của Công ty.
- + Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu ngành hàng ngoài trời sang hàng trong nhà để hoạt động sản xuất được liên tục không bị ảnh hưởng bởi mùa vụ, đồng thời chú trọng việc phát triển sản phẩm tiêu dùng cho thị trường nội địa.
- + Khai thác có hiệu quả các mặt bằng nhà xưởng hiện có, thu hẹp các hoạt động không mang lại hiệu quả. Thực hiện chuyển đổi công năng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất hoặc cho thuê 1 phần các mặt bằng, nhà xưởng chưa sử dụng hết. Đẩy mạnh các hình thức hợp tác liên doanh, liên kết để nâng cao hiệu quả sử dụng đất của Công ty.
- + Tập trung công tác tiếp thị, xúc tiến thương mại, đồng thời thu hẹp các hoạt động không mang lại hiệu quả. Thực hiện chuyển đổi công năng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất hoặc cho thuê

**14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Sau khi chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, Công ty đặt ra các mục tiêu cơ bản như sau cho chiến lược phát triển của Công ty:

- Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các chủ đầu tư, các khách hàng, các Công ty liên doanh, liên kết tạo khối vững mạnh, đủ sức cạnh tranh với các Công ty trong và ngoài nước.
- Nâng cao năng lực sản xuất, đáp ứng tốt nhất nhu cầu đặt hàng của các đối tác lớn. Thông qua hợp tác đầu tư để nâng cao trình độ quản lý, thay đổi công nghệ sản xuất.
- Chú trọng lực lượng lao động chất lượng cao, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy tinh gọn, đào tạo mới và đào tạo lại đội ngũ lao động. Áp dụng công nghệ thông tin vào điều hành và quản lý hợp lý, nhằm cải thiện môi trường làm việc để tăng năng suất lao động.



- Ứng dụng Khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh và khuyến khích các hoạt động sáng tạo để đổi mới, nâng cao chất lượng sản phẩm/dịch vụ nhằm đưa vị thế doanh nghiệp lên tầm cao hơn, đáp ứng điều kiện hội nhập kinh tế khu vực và kinh tế quốc tế.
- Duy trì và phát triển nhãn hiệu “Forimex” đã được bảo hộ độc quyền để xây dựng và phát triển thành thương hiệu mạnh của Việt Nam.
- Hướng tới sự thu hút và tập trung các nguồn vốn xã hội: phát hành thêm cổ phiếu, mở rộng bán cổ phần cho các chủ sở hữu trong và ngoài doanh nghiệp, đồng thời cho phép khai thác được nguồn vốn nội bộ một cách hiệu quả.
- Rà soát hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty để có giải pháp, biện pháp chấn chỉnh, nhằm khai thác sử dụng các mặt bằng, nhà xưởng ngày càng hiệu quả hơn.

**15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)**

Không có.

**16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán đăng ký giao dịch**

Không có.

## IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Danh sách Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		
1	Tạ Văn Quyền	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
2	Trần Việt Thắng	Phó chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
3	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Nghiêm Văn Thắng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Nguyễn Duy Phong	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
6	Quang Tường Thụy	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		
1	Nguyễn Lâm Tùng	Trưởng Ban kiểm soát	
2	Nguyễn Bá Thọ	Thành viên	
3	Hà Lộc	Thành viên	
<b>III</b>	<b>Ban điều hành</b>		
1	Trần Minh Thuyết	Giám đốc	
2	Đỗ Văn Chiến	Phó Giám đốc	
<b>IV</b>	<b>Phụ trách kế toán</b>		
1	Lưu Thị Thanh Tâm	Kế toán trưởng	

#### 1.1 Danh sách thành viên HĐQT

##### a. ÔNG TẠ VĂN QUYỀN – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: TẠ VĂN QUYỀN
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh : 10/11/1977
- Quốc tịch : Việt Nam



- CMND số: 013019916 Ngày cấp: 19/01/2008 Nơi cấp: CA Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: 309 N11B tổ 93,P. Dịch Vọng, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 04. 62766366
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Công nghệ thực phẩm	Đại học Bách Khoa Hà Nội

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2001 – 2003	Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà	Chuyên viên kỹ thuật
2003 – 2010	Xí nghiệp kẹo Chew Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà	Quản lý sản xuất
2010 – 2011	Công ty TNHH POLYCOM Việt Nam	Giám đốc nhà máy
2012 – 2013	Công ty cổ phần thực phẩm Q&Q Việt Nam	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2013 – nay	Công ty cổ phần GTNFOODS	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
04/2016 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần GTNFOODS
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 4.100.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 35,04% VDL.

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% VDL.*

*Sở hữu đại diện phần vốn của GTNFOODS: 4.100.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 35,04% VDL.*

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Công ty cổ phần GTNFOODS	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	4.100.000	35,04%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Điều lệ.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

**b. ÔNG TRẦN VIỆT THẮNG – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : **TRẦN VIỆT THẮNG**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh : 06/02/1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 023072920; Ngày cấp: 11/11/2011; Nơi cấp: CA TPHCM.
- Địa chỉ thường trú: 497 Gia Phú, phường 03, quận 6, TPHCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0903 333 223
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Tài chính Kế toán	Trường Đại học Tài Chính – Kế toán

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/1996 – 2007	Công tác tại phòng TC-KT Công ty Thép MN	Nhân viên
2007 – 2012	Công ty Ladofood	Thành viên HĐQT
2012 – nay	Công ty Ladofood	Trưởng Ban kiểm soát
2011 – nay	Công ty cổ phần dược liệu TW2	Trưởng Ban kiểm soát
2012 – nay	Công ty cổ phần GTNFOODS	Ban Kiểm soát
04/2016 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng Ban kiểm soát tại Công ty Ladofood và Công ty cổ phần dược liệu TW2
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu.

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% VDL*

*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% VDL.*

- Số cổ phần của những người có liên quan:



Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Nguyễn Thị Mai Lan	Người có liên quan	1.971.285	16,85%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo điều lệ của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

**c. BÀ NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : **NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh : 31/07/1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 023335276; Ngày cấp: 13/06/2012; Nơi cấp: CA TPHCM.
- Địa chỉ thường trú: B5-4, chung cư Sacomreal-584, 785/1 Lũy Bán Bích, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Tp. HCM.
- Số điện thoại liên lạc : 0903 389225
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Hành chính học

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Hành Chính học	Học viện Hành chính Quốc gia
Cao cấp	Lý luận Chính trị	Học viện Chính trị - Hành chính KV2

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2000 – 11/2003	UBND phường 04, quận Tân Bình, TPHCM	Thống kê tổng hợp
11/2003 – 07/2006	UBND phường 04, quận Tân Bình, TPHCM	Văn phòng – Thống kê
08/2006 – 09/2007	Văn phòng HĐND và UBND quận Tân Bình, TPHCM	Chuyên viên tổng hợp
09/2007 – 10/2008	Ban tổ chức Quận ủy Tân Phú, TPHCM	Chuyên viên tổng hợp
11/2008 – 04/2009	Văn phòng HĐND và UBND quận Tân Phú, TPHCM	Chuyên viên tổng hợp
04/2009 – 08/2010	Văn phòng UBND quận Tân	Chuyên viên tổng hợp

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	Phú, TPHCM	
08/2010 – 03/2011	Văn phòng UBND quận Tân Phú, TPHCM	Phó chánh Văn phòng
03/2011 – 06/2012	UBND phường Phú Trung, quận Tân Phú, TPHCM	Chủ tịch UBND phường
06/2012 – 11/2014	Phòng Nội vụ quận Tân Phú, TPHCM	Phó Trưởng phòng
12/2014 – 08/2015	Đảng Ủy Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV	Phó Chánh Văn phòng
08/2015 – 02/2016	Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV	Phó Chánh Văn phòng
03/2016 – 06/2016	Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV	Trưởng phòng Nhân sự
06/2016 – nay	Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV	Trưởng phòng Nhân sự - Hành chính
04/2016 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Thành viên HĐQT không chuyên trách công ty

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT không chuyên trách công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng phòng Nhân sự - Hành chính Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.521.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 13% VDL.

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0% VDL*

*Sở hữu đại diện phần vốn của Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV: 1.521.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 13% VDL*

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV	Đại diện vốn của Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV tại FORIMEX	3.066.500	26,21%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Điều lệ Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có



**d. ÔNG NGHIÊM VĂN THẮNG – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : **NGHIÊM VĂN THẮNG**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh : 16/02/1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 011954511; Ngày cấp: 14/04/2011; Nơi cấp: CA Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: Tổ Xóm 2, Thôn Phú Đô, Xã Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc : 04.62766366
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Công nghệ thực phẩm	Đại học Bách Khoa Hà Nội

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2012 – 04/2015	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng	Thành viên HĐQT
04/2015 – nay	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng	Phó Chủ tịch HĐQT
04/2016 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Thành viên HĐQT không chuyên trách
04/2016 – nay	Công ty cổ phần GTNfoods	Phó Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT không chuyên trách
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần GTNfoods
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% VDL.

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0% VDL*

*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0% VDL*

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Công ty cổ phần GTNFOODS	Phó Chủ tịch HĐQT	4.100.000	35,04%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Điều lệ Công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

**e. ÔNG NGUYỄN DUY PHONG – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên :**NGUYỄN DUY PHONG**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh : 23/07/1988
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 024170340; Ngày cấp: 09/10/2013; Nơi cấp: CA TPHCM.
- Địa chỉ thường trú : 3/30 Nguyễn Thái Sơn, phường 03, quận Gò Vấp, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc : 0908 806 881
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử Nhân	Tài chính kế toán	Indiana University Bloomington

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2011 – 2013	Công ty cổ phần Chứng khoán Bản Việt	Trưởng nhóm Phân tích Kinh tế
2013 – 2015	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng	Trưởng phòng Tài chính
2015 – nay	Công ty cổ phần GTNFOODS	Giám đốc Đầu tư
04/2016 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Thành viên HĐQT không chuyên trách

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT không chuyên trách
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Đầu tư Công ty cổ phần GTNFOODS
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%VDL

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0%VDL*

*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0%VDL*

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Công ty cổ phần GTNFOODS	Giám đốc Đầu tư	4.100.000	35,04%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Điều lệ Công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.



- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

**f. ÔNG QUANG TƯỜNG THỤY - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : **QUANG TƯỜNG THỤY**

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh : 05/08/1979

- Quốc tịch : Việt Nam

- CMND số: 311554259; Ngày cấp: 16/07/2008; Nơi cấp: CA Tiền Giang.

- Địa chỉ thường trú: 1/36 Cù Chính Lan, P.13, Quận Tân Bình, TP.HCM.

- Số điện thoại liên lạc : 0902 907907

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Kiểm toán

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán - Kiểm toán	Đại học Kinh tế TP.HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2002 – 02/2009	Công ty Đầu tư và Xây dựng TNXP	Nhân viên
02/2009 – 04/2009	Công ty Đầu tư và Xây dựng TNXP	Phó trưởng phòng Kế hoạch Tài chính
04/2009 – 04/2013	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích TNXP	Kế toán trưởng Trung tâm Đầu tư và Xây dựng TNXP
04/2013 – 05/2015	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích TNXP	Phó trưởng phòng Kế hoạch Tài chính
6/2015 – 10/2015	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Chuyên viên phòng Tài chính kế toán
11/2015 – nay	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán
04/2017 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Thành viên không chuyên trách Hội Đồng quản trị

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT không chuyên trách

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó trưởng phòng Tài chính kế toán Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.545.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 13,21%VĐL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0%VĐL

Sở hữu đại diện phần vốn của Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV: 1.545.500 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 13,21%VĐL

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên	Đại diện vốn của Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV tại FORIMEX	3.066.500	26,21%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Điều lệ Công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

## 1.2 Danh sách Ban Kiểm soát

### a. ÔNGNGUYỄN LÂM TÙNG – Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên : NGUYỄN LÂM TÙNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh : 14/12/1982
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số: 012243241; Ngày cấp: 16/06/2000; Nơi cấp: CA TP.Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: Số 8/34 Hoàng Cầu, Quận Đống Đa, TP.Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc :0982 671 555
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Tài chính ngân hàng	Học viện Tài chính(Hà Nội)
Thạc sỹ	Tài chính	Northumbria University (Vương quốc Anh)

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2007 – 04/2010	Công ty CP chứng khoán Bảo Việt	Chuyên viên tư vấn



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 05/2010 – 11/2011	Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội	Trưởng nhóm tư vấn, Phó trưởng phòng, Trưởng phòng Phòng tư vấn tài chính Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh
Từ 11/2011 – 8/2012	Công ty CP Chứng khoán Đại Dương	Phó trưởng phòng – Phòng tư vấn Chi nhánh Hồ Chí Minh
Từ 08/2012 – nay	Công ty CP chứng khoán Quốc gia	Giám Đốc chi nhánh Hồ Chí Minh
04/2016 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Trưởng ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám Đốc chi nhánh Hồ Chí Minh Công ty CP chứng khoán Quốc gia
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%VĐL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%VĐL

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%VĐL

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Điều lệ Công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

**b. ÔNG NGUYỄN BÁ THỌ – Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **NGUYỄN BÁ THỌ**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/02/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 022977365; Ngày cấp: 25/08/2010; Nơi cấp: CA. TP. HCM
- Địa chỉ thường trú: A53 Tô Ký, Khu phố 2, P.Đông Hưng Thuận, Quận 12.
- Số điện thoại liên lạc: 091 8175094
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
----------	--------------	---------------

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán	Trường Đại học Tài chính Kế toán
Giấy chứng nhận	Khoá học ngắn hạn “Giám đốc điều hành doanh nghiệp”	Trường An Đức
Chứng chỉ	Bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng kiểm soát viên	Trường Cán bộ quản lý NN và PTNN II

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1987 – 1991	Công ty Vật phẩm Văn hóa – Sở Văn hóa & Thông tin TP.HCM	Cán bộ Kế toán
1992 – 1996	Công ty Giống Cây Trồng – Sở NN&PTNT	Phó trưởng phòng Kế hoạch đầu tư kiêm Kế toán tổng hợp
1997 – 2003	Công ty TNHH May thuê CN và Thương mại Tiên Mỹ	Cán bộ quản lý
2004 đến 05/2016	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn	- Cán bộ kế toán, - Cán bộ kế hoạch, - Phó trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật - Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Kiểm soát viên
04/2016 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Thành viên ban kiểm soát không chuyên trách

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên ban kiểm soát không chuyên trách

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 2.600 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,022%VĐL

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 2.600 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,022%VĐL*

*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0%VĐL*

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Điều lệ Công ty.

- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

**c. ÔNG HÀ LỘC – Thành viên BKS**



- Họ và tên: **HÀ LỘC**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 13/01/1982
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 023616001; Ngày cấp: 04/03/2010; Nơi cấp: CA TPHCM.
- Địa chỉ thường trú: 34/9 Nguyễn Huy Tự, Phường Đa Kao, Quận 1, TPHCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0989 513081
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý đô thị

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sỹ	Quản lý đô thị và công trình	Trường Đại Học Kiến trúc TPHCM
Đại học	Quy hoạch đô thị	Trường Đại Học Kiến trúc TPHCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2006 – nay	Sở Quy hoạch - Kiến trúc TP.HCM	Chuyên viên
04/2016– nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên Sở Quy hoạch - Kiến trúc TP.HCM
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VDL.

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VDL.

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VDL.

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Điều lệ Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

### 1.3 Danh sách thành viên Ban điều hành

#### a. ÔNG TRẦN MINH THUYẾT – Giám đốc

- Họ và tên: **TRẦN MINH THUYẾT**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 29/03/1967
- Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 068067000026; Ngày cấp: 10/03/2017; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú: 758/28/6 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.25, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0913.636 066
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ giới khai thác + Cử nhân Tài chính kế toán.

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Cơ giới khai thác	Đại học Nông Lâm
Cử nhân	Tài chính kế toán	Đại học Kinh tế

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1992–09/2010	Lực lượng Thanh niên Xung phong TPHCM	Nhân viên kỹ thuật
10/2010–2014	Lực lượng Thanh niên Xung phong TPHCM	Phó giám đốc – Trung tâm đầu tư và xây dựng TNXP TPHCM
2014–06/2015	Lực lượng Thanh niên Xung phong TPHCM	Phó trưởng ban KH – TC Xí nghiệp dịch vụ Công ích TNXP
06/2015 – 05/2016	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn	Phó Giám đốc
06/2016 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 7.500 cổ phiếu, tương đương 0,064%VĐL.

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 7.500 cổ phiếu, tương đương 0,064% VĐL.

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VĐL.

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.



- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Điều lệ Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

**b. ÔNGĐỖ VĂN CHIẾN - Phó Giám đốc**

- Họ và tên: **ĐỖ VĂN CHIẾN**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 04/10/1972
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 024487233; Ngày cấp: 22/03/2006; Nơi cấp: CA TPHCM.
- Địa chỉ thường trú: 125/5 Đường 09, phường 09, quận Gò Vấp, TPHCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0903 761779
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán	Đại học Kinh tế TPHCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2000 – 12/2004	Công ty Lâm nghiệp Sài Gòn	Nhân viên Kế toán
01/2005 – 05/2009	Công Ty Lâm nghiệp Sài Gòn	Kế toán trưởng Xí nghiệp Giồng trồng rừng
06/2009 – 5/2010	Công Ty Lâm nghiệp Sài Gòn	Phó phòng Kế toán Tài vụ
05/2010 – 05/2016	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn	Kế toán trưởng
06/2016 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Phó Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.800 cổ phiếu, tương đương 0,015% VDL.

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 1.800 cổ phiếu, tương đương 0,015% VDL.

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VDL.

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy định của Điều lệ Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

**1.4 Phụ trách kế toán**

• **BÀ LƯU THỊ THANH TÂM – Kế toán trưởng**

- Họ và tên: **LƯU THỊ THANH TÂM**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 10/01/1984
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 351549737 ; Ngày cấp: 05/01/2007; Nơi cấp: CA An Giang.
- Địa chỉ thường trú: 426 Tổ 12, Cần Thạnh, Cần Đăng, Châu Thành, An Giang.
- Số điện thoại liên lạc: 0988 116970
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Kiểm toán

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán kiểm toán	Đại học Công nghiệp TP.HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/2010 – 04/2012	Công ty Lâm nghiệp Sài Gòn	Nhân viên kế toán
04/2012 – 06/2016	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn	Phó phòng kế toán Tài Vụ
07/2016 – nay	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	Kế toán trưởng

- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 2.200 cổ phiếu, tương đương 0,019%VĐL.
- Trong đó: Cá nhân sở hữu: 2.200 cổ phiếu, tương đương 0,019% VĐL.  
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VĐL.
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy định của Điều lệ Công ty.



- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có.

## 2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

- Công ty chú trọng công tác quản trị công ty tuân thủ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về quản trị công ty đại chúng;

- Hiện tại, Trưởng ban kiểm soát không làm việc chuyên trách tại Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn và cũng chưa phải là kế toán viên/kiểm toán viên theo như Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về quản trị công ty đại chúng. Công ty cam kết sẽ điều chỉnh lại trong Đại hội đồng cổ đông gần nhất để phù hợp với quy định trong Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017.

- Công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Công bố thông tin về tình hình quản trị công ty tại các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên và trong Báo cáo thường niên của công ty theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

- Quy chế nội bộ về quản trị công ty được Hội đồng quản trị xây dựng, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quy chế nội bộ về quản trị công ty không được trái với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Công ty xem xét điều chỉnh các chính sách phân phối tiền lương, quỹ khen thưởng, phúc lợi tập thể phù hợp, xác thực hơn, đảm bảo tính công bằng thật sự, trở thành đòn bẩy thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực, tốc độ tăng trưởng phải phù hợp chính sách, pháp luật Nhà nước và thị trường lao động. Bên cạnh đó, thực hiện kịp thời việc cải thiện điều kiện làm việc và thiết lập môi trường làm việc thông thoáng, năng động, sáng tạo trong toàn Công ty.

- Có chính sách đãi ngộ đặc biệt đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài bên ngoài và giữ nguồn nhân lực nòng cốt hiện có, giúp người lao động an tâm, tin tưởng và gắn bó ổn định với Công ty. Ngoài ra, Công ty thực thi các nội quy lao động, quy chế thưởng phạt nghiêm minh, thiết lập tổ chức hoạt động Công ty ngày càng chặt chẽ, lành mạnh góp phần vào việc phát triển đô thị trên địa bàn ngày càng khang trang, sạch đẹp.

- Để hoàn thiện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, Ban Giám đốc Công ty phải có kế hoạch tuyển dụng mới nhằm bổ sung vào các bộ phận thiếu và yếu, đồng thời thay thế nhân sự không phù hợp, hết tuổi lao động, nghỉ hưu ...

- Tập trung sắp xếp củng cố bộ máy quản lý đủ mạnh để thực hiện nhiệm vụ phát triển của Công ty. Mạnh dạn luân chuyển, điều động cán bộ quản lý nhằm đổi mới cơ chế quản lý theo hướng tăng cường sự chủ động tích cực trong tổ chức và điều hành của các Đội chuyên quản nhằm tạo ra năng suất, chất lượng cao đem lại hiệu quả và lợi nhuận cho Công ty.

- Không ngừng áp dụng các biện pháp cải tiến và hoàn thiện công tác tổ chức, hoạt động của các phòng ban, đơn vị nâng cao hiệu quả của từng đơn vị, từng cá nhân như sắp xếp bộ máy, bố trí nhân sự phù hợp, nâng cao trình độ Cán bộ CNV Lao động của Công ty.



- Có chính sách khen thưởng kịp thời những sáng kiến làm tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.





## V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tổ chức kiểm toán: CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

✦ **Trụ sở chính:** Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 3824 1990

Fax: (84.24) 3825 3973

Website: [aasc.com.vn](http://aasc.com.vn)

Email: [aasc@aasc.com.vn](mailto:aasc@aasc.com.vn)

### 2. Tổ chức tư vấn: Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

✦ **Trụ sở chính:** Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà số 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP. HCM

Điện thoại: (028) 3833 6333

Fax: (028) 3833 3891

Website: [www.dag.vn](http://www.dag.vn)

Email: [dag@dag.vn](mailto:dag@dag.vn)

✦ **Chi nhánh Hà Nội:** 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3 944 5175

Fax: (024) 3 944 5178

✦ **Chi nhánh Sài Gòn:** 60-70 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. HCM

Điện thoại: (028) 38218666

Fax: (028) 3821 4891

## VI. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I : Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Phụ lục II : Bản sao Báo cáo tài chính giai đoạn 01/07/2014 – 22/05/2016 và giai đoạn 23/05/2016 – 31/12/2016 đã kiểm toán.

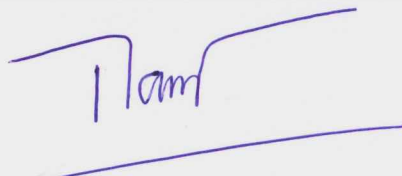
Tp.Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2017

### TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NGHIỆP SÀI GÒN

**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**ĐỖ VĂN CHIẾN**



**KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**LƯU THỊ THANH TÂM**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**NGUYỄN LÂM TÙNG**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM**

